

Bản án số: 132/2024/HS-ST  
Ngày: 05-09-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đào Thị Xuân Quỳnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 125/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, đối với:

**Bị cáo LÊ VĂN T**, sinh ngày 22/8/2006 tại tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện A, tỉnh B; Nghề nghiệp: Sinh viên; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Căn cước công dân số 034206016342; Con ông Lê Văn T1, sinh năm 1982 và bà Phạm Thị A1, sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày (từ 01/8/2024 đến 04/8/2024), sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

\* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Hà Phương – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình.

\* *Bị hại:* Anh Hà Hoàng H sinh ngày 07/6/2007; Địa chỉ: Thôn T1, xã K, huyện H, tỉnh B. (Có đơn xin vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hà Văn T2, sinh năm 1975 và bà Hà Thị D, sinh năm 1976; ĐKKH: Thôn T1, xã K, huyện H, tỉnh B; Hiện đang ở: Tiểu khu 32, thị trấn C, huyện M, tỉnh S.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, Lê Văn T, sinh ngày 22/8/2006 xin vào làm việc thời vụ tại Công ty TNHH Kỹ thuật Hoạt hình FIRSTUNION Việt

Nam, địa chỉ tại Cụm công nghiệp Thụy Sơn, xã Thụy Sơn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để kiếm thêm tiền phụ giúp gia đình. Chiều tối ngày 30/7/2024, T nhờ bạn chở đến công ty làm việc ca đêm. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 31/7/2024, sau khi hết giờ làm T đi bộ qua lán để xe thứ 3 của công ty thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha, sơn màu trắng - đen, biển kiểm soát 17B4-667.45 (sau này T mới biết là của anh Hà Hoàng H, trị giá 12.834.000 đồng) đang cắm chìa khóa cắm ở ổ khóa cốp xe nên nảy sinh ý định trộm cắp xe, mang đi bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Quan sát thấy không có ai để ý, T đi đến rút chìa khóa ở ổ khóa cốp xe cắm vào ổ khóa điện, mở ổ khóa rồi dắt xe ra ngoài, đề nổ máy, điều khiển xe đi về nhà cất giấu, gia đình bị cáo không ai biết. Đến chiều ngày 01/8/2024, do lo sợ và cảm thấy ân hận về việc làm của mình nên T đã đến Công an xã Thụy Sơn tự thú về hành vi phạm tội và giao nộp lại chiếc xe trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thái Thụy kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, sơn màu trắng đen, gắn biển kiểm soát 17B4-667.45 xe cũ đã qua sử dụng mua năm 2022 trị giá 12.834.000 đồng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì về kết luận nêu trên.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 05/QĐ-VKSTT ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố Lê Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong quyết định truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm r, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65, Điều 98, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo tù 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, còn nông nổi về suy nghĩ, bản thân bị cáo là học sinh ngoan, đi làm tại Công ty để kiếm thêm thu nhập phụ giúp gia đình, bị cáo vừa đỗ đại học tại Đại học Y Dược, việc học tập có thể tạo cơ hội cho bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có khả năng cứu giúp được nhiều người nên đề bị cáo có cơ hội đi học đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận đối với đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo

được hưởng án treo do bị cáo tuổi đời còn trẻ, suy nghĩ còn nông nổi, bị cáo mới đỗ Đại học Y Dược nên bị cáo mong muốn có cơ hội được học tiếp, trở thành người công dân tốt, giúp ích cho mọi người và cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá số 30/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS - Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp, lời khai của bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 07 giờ 30 ngày ngày 31/7/2024, Tân đi bộ qua làn xe thứ 3 tại công ty TNHH Kỹ thuật Hoạt hình FIRSTUNION Việt Nam thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave alpha sơn màu trắng-đen, trị giá 12.834.000 đồng của anh Hà Hoàng H, cấm chìa khoá ở cốp xe nên đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy. Đến chiều 01/8/2024 do lo sợ bị phát hiện nên Tân đến Công an xã Thụy Sơn tự thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp lại chiếc xe trên. Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*Điều 173. Tội trộm cắp tài sản – Bộ luật hình sự quy định:*

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*.....*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.*

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, để đấu tranh phòng chống tội phạm cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo tự thú, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung, tuy nhiên bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này ra chưa có lần phạm tội nào khác, bản thân bị cáo vừa thi đỗ vào trường Đại học Y Dược Hải Phòng cũng cần cơ hội để sửa chữa sai lầm, phát triển con đường học hành trở thành người công dân có ích cho xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, cải tạo giáo dục cũng đủ để bị cáo nhận ra lỗi lầm đã phạm phải mà phấn đấu trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo nói riêng cũng như răn đe, đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo chưa có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng gì có giá trị.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại đã nhận lại tài sản nguyên vẹn không hỏng hóc gì và không yêu cầu bị cáo Lê Văn T phải bồi thường bất kì một khoản chi phí nào nên không đặt ra giải quyết về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định theo quy định của Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

**2. Về hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/9/2024.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Thanh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

*Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Bị cáo Lê Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/9/2024; anh Hà Hoàng H và người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Thụy Thanh;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Thị Xuân Quỳnh**